# GIÁO DỤC Ý THỨC PHÁP LUẬT CƠ SỞ QUAN TRỌNG ĐẢM BẢO CHO CÁC SINH HOẠT TÍN NGƯỠNG TÔN GIÁO PHÙ HỢP VỚI LỢI ÍCH DÂN TỘC

**LÊ VĂN ĐÍNH**(*)

1. Giáo dục pháp luật, một bộ phận của giáo dục nói chung, được hiểu là một dạng hoạt động có tổ chức, có mục đích, có tính định hướng tác động lên các đối tượng giáo dục nhằm hình thành ở họ tri thức pháp luật, tình cảm pháp luật và hành vi xử sự phù hợp với pháp luật hiện hành(1). Với ý nghĩa đó, giáo dục pháp luật hướng tới những mục tiêu cơ bản như: trang bị tri thức ở những cấp độ khác nhau cho đối tượng giáo dục; hình thành lòng tin; tình cảm đối với pháp luật; định hướng hành vi, cách xử sự theo tri thức và tình cảm của đối tượng giáo dục với pháp luật. Khách quan mà nhận xét, trong thời gian qua "*các tôn giáo Việt Nam hôm nay được sống đời sống tâm linh tín ngưỡng và đời sống xã hội của mình ngày một hồ hởi, sống động hơn trong bầu không khí chung của sự đồng thuận xã hội ngày một mở rộng*"(2); các tổ chức tôn giáo đã xây dựng đường hướng hành đạo theo pháp luật, đã gắn bó với dân tộc, xã hội và cuộc sống tốt đời đẹp đạo. Những thành tựu đó đã đóng góp một phần không nhỏ vào sự nghiệp ổn định và phát triển đất nước, xây dựng xã hội chủ nghĩa, trong đó có việc đáp ứng nhu cầu đời sống văn hóa tinh thần của các tín đồ tôn giáo. Nó phản ánh và thuyết minh sự sáng suốt của chính sách của Đảng và Nhà nước ta hiện nay về tôn giáo.

Mặc dầu ở nước ta tuy chưa thấy có những biểu hiện của *chủ nghĩa cực đoan tôn giáo, chủ nghĩa tôn giáo bạo lực*(3) nhưng tình hình hoạt động tôn giáo gần đây vẫn có những diễn biến phức tạp, tiềm ẩn những nhân tố có thể gây mất ổn định chính trị, vẫn có những hoạt động lợi dụng tôn giáo để phá hoại khối đại đoàn kết dân tộc, lợi dụng tín ngưỡng để hành nghề mê tín dị đoan, một số chức sắc, tín đồ vẫn chưa tuân thủ pháp luật trong sinh hoạt tôn giáo. Các thế lực chính trị phản động thường không ngần ngại lợi dụng sự chuyển biến đầy phức tạp của tôn giáo để nhằm bảo vệ trực tiếp hay gián tiếp quyền lợi của mình(4). Xuất phát từ lợi ích giai cấp, lợi ích dân tộc và

*. TS., Khoa Chính trị - Học viện Chính trị Khu vực III, Đà Nẵng.

1. Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh. *Lí luận chung về Nhà nước và Pháp luật,* Nxb. Lí luận, Hà Nội 2003.

2. Đỗ Quang Hưng. *Suy nghĩ về tự do tôn giáo và tự do tôn giáo ở Việt Nam,* Tạp chí *Nghiên cứu Tôn giáo,* số 5/2007, tr. 3-6.

3. Đỗ Quang Hưng. Sđd.

4. Đặng Nghiêm Vạn. *Lí luận về tôn giáo và tình hình tôn giáo ở Việt Nam,* Nxb. CTQG, Hà Nội, 2001, tr. 178-181.

vấn đề an ninh quốc gia, ổn định chính trị - xã hội... nhà nước Xã hội Chủ nghĩa phải thường xuyên đấu tranh nhằm loại bỏ yếu tố chính trị phản động trong tôn giáo. Đặc biệt, ngày nay các thế lực chính trị phản động đang thường xuyên lợi dụng tôn giáo để thực hiện chiến lược "diễn biến hòa bình" hòng xoá bỏ Chủ nghĩa xã hội. Điều đó đòi hỏi Đảng ta phải nêu cao cảnh giác, giải quyết một cách kịp thời những vấn đề chính trị nảy sinh từ tín ngưỡng, tôn giáo(5).

Đặc biệt, đời sống hiện đại không thể để cho xã hội phát triển một cách tự phát và không thể thả nổi diễn biến trên lĩnh vực tư tưởng văn hóa. Trong thực tế, mọi thế lực xã hội không có thiện cảm đều muốn tách các học thuyết tư tưởng và các tôn giáo hiện đang tồn tại ở nước ta "*ra khỏi sự chỉ đạo của Đảng và Nhà nước, đều muốn nắm lấy chúng để tranh thủ quần chúng ra khỏi sự chỉ đạo của Đảng và Nhà nước; đều muốn nắm lấy chúng để tranh thủ quần chúng và điều kiện xã hội như nó đã từng có trong lịch sử*"(6). Nhiều lúc, nhiều nơi xảy ra các vụ việc "*không phải dừng lại trong phạm vi tôn giáo, mà đã tổ chức thành chống phá về chính trị và pháp luật. Các đương sự đã vọng ngữ và vọng động, trắng trợn bộc lộ ý đồ và thủ đoạn hòng lật đổ chế độ và Nhà nước ta, phá vỡ cuộc sống ổn định chính - xã hội, an cư lạc nghiệp của nhân dân ta*"(7).

Trong quá trình thực hiện một số hoạt động nghiên cứu về sinh hoạt tôn giáo trên địa bàn các tỉnh Miền Trung và Tây Nguyên một trong những vấn đề đáng quan tâm là trong chiến lược "Diễn biến hòa bình" ở Tây Nguyên các thế lực thù địch thường lợi dụng trình độ nhận thức còn hạn chế của một bộ phận không nhỏ đồng bào các dân tộc thiểu số để lừa bịp, mê hoặc, lôi kéo đồng bào tham gia vào cái gọi là "*Tin Lành Đề Ga Việt Nam*", "*Hội Thánh Tin Lành Đề Ga*"(8). Một số ít chức sắc tôn giáo vẫn còn một số ý kiến ngộ nhận khi cho rằng Nhà nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam do Đảng Cộng sản lãnh đạo là Nhà nước vô thần, với ý nghĩa vô thần là tiêu diệt tôn giáo, cấm tôn giáo, hạn chế tôn giáo. Những hoạt động của các thế lực thù địch có tác động không nhỏ đến tâm tư tình cảm, tư tưởng và gây nên sự ngộ nhận, hoang mang của một bộ phận tín đồ tôn giáo, nhất là thế hệ trẻ. Số liệu khảo sát ở đối tượng là Đoàn sinh Gia đình Phật tử (GĐPT) với câu hỏi: "*Bạn thấy xã hội ta thực sự tôn trọng tự do tín ngưỡng, tôn giáo chưa?*" kết quả trả lời có là 47,42% còn ý kiến trả lời "*Chưa có sự tôn trọng tự do tín ngưỡng*" là 4,12%(9) . Những số liệu khảo sát trên cũng có những điểm phù hợp với số liệu điều tra của TƯ Đoàn TNCS Hồ Chí Minh(10).

---

5. Đảng Cộng sản Việt Nam. *Văn kiện Hội nghị lần thứ bảy Ban chấp hành Trung ương khoá IX,* Nxb. CTQG, Hà Nội, 2003, tr. 56.

6. Nguyễn Tài Thư (chủ biên). *Ảnh hưởng của các hệ tư tưởng và tôn giáo đối với con người Việt Nam,* Nxb. CTQG, Hà Nội, 1997, tr. 20.

7. Lê Quang Vịnh. *Bài phát biểu tại Hội nghị Ban Thường trực Hội đồng Trị sự Giáo hội Phật giáo Việt Nam*, *Bản tin Tôn giáo*, tr. 6.

8. Đề tài cấp Bộ *Một số giải pháp góp phần bảo đảm ổn định chính trị trên địa bàn các tỉnh Tây Nguyên*, 2005-2006. Học viện Chính trị khu vực III.

9. Đề tài *Giải pháp nhằm tăng cường đoàn kết, tập hợp thanh thiếu niên tín đồ Phật giáo của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh-Hội LHTN Việt Nam ở Thành phố Đà Nẵng hiện nay*, 2005 – 2006, Thành Đoàn Đà Nẵng.

10. Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, *Đề tài KTN 93-07*, Hà Nội, 1995, tr. 60.

| Stt | Đối tượng | Địa điểm | Có tự do tín ngưỡng | Chưa tự do tín ngưỡng | Có nhưng còn hạn chế | Không trả lời |
|---|---|---|---|---|---|---|
| 1 | Thanh niên Phật giáo | TP Hồ Chí Minh | 48,8 | 1,2 | 45,1 | 4,9 |
| | | Thừa Thiên - Huế | 41,1 | 6,6 | 48,3 | 4,1 |
| | | Quảng Trị | 48,9 | 4,9 | 38,7 | 7,4 |
| | | Tổng cộng: | 45,5 | 5,2 | 43,6 | 5,7 |
| 2 | Đoàn sinh GĐPT | Thừa Thiên - Huế | 17,9 | 9,5 | 64,2 | 8,4 |
| | | Quảng Trị | 47,5 | 5,8 | 36,9 | 9,7 |
| | | Tổng cộng: | 33,3 | 7,6 | 50 | 9,1 |

Qua các bảng số liệu trên chúng ta thấy rằng, tuỳ theo đối tượng điều tra (thanh niên Phật giáo hay Đoàn sinh GĐPT), tuỳ theo địa điểm điều tra, sự đánh giá về vấn đề tự do tín ngưỡng, tôn giáo của Đảng và Nhà nước ta cũng có sự khác nhau. Điều này phụ thuộc vào nhiều yếu tố như mức độ tín ngưỡng, số lượng tín đồ Phật giáo, phụ huynh Đoàn sinh, đội ngũ huynh trưởng, v.v... Tuy vậy, điểm đáng chú ý ở đây là bên cạnh số liệu cho rằng xã hội ta "có tự do tín ngưỡng" (từ 30 - 35%), thì số liệu cho rằng "có tự do tín ngưỡng nhưng còn hạn chế" cũng chiếm tỉ lệ không kém (từ 40 - 60%). Khi đặt vấn đề với các Đoàn sinh GĐPT "*Về biểu hiện của việc chưa có tự do tín ngưỡng trong xã hội ta*?" thì hầu hết các Đoàn sinh GĐPT trả lời chung chung rằng: "*Chỉ nghe đội ngũ Huynh trưởng GĐPT và đội ngũ tăng ni, cư sĩ (cực đoan) đã tuyên truyền như vậy*"? Nguyên nhân của sự ngộ nhận đó có thể do các Đoàn sinh GĐPT chưa hiểu đúng lịch sử, mục đích tôn chỉ của GĐPT; chưa hiểu rõ chính sách tôn giáo của Đảng và Nhà nước; do sự tác động của sự phân hóa đó là tình trạng xuyên tạc, nói xấu lẫn nhau để giành giật đoàn sinh, Thanh thiếu niên (TTN) tín đồ Phật giáo của các huynh trưởng. Điều này đã gây nên tâm lí hoang mang, dao động, ngộ nhận và gây ra sự chia rẽ trong hàng ngũ TTN tín đồ Phật giáo và một bộ phận không nhỏ đoàn sinh GĐPT đã bị các thế lực thù địch lợi dụng và đã có các hành vi cực đoan gây mất ổn định chính trị - xã hội. Những biểu hiện đó không còn thuần túy là vấn đề tôn giáo, tín ngưỡng, vấn đề đạo đức mà đã trở thành vấn đề chính trị và pháp luật.

2. Do đó vấn đề đặt ra ở đây là cần tăng cường việc tuyên truyền giáo dục ý thức pháp luật cho nhân dân. Thực tế nghiên cứu hoạt động tôn giáo trên địa bàn các tỉnh Miền Trung và Tây Nguyên đã cho thấy rõ tính cấp thiết của việc giáo dục ý thức pháp luật. Với chính trị, ổn định chính trị, giáo dục pháp luật có những mối quan hệ mật thiết. Giáo dục pháp luật không chỉ góp phần cung cấp cho đối tượng giáo dục những tri thức về chính trị, đường lối chính trị mà còn giúp cho họ hình thành động cơ, phương pháp, hành vi chính trị theo định hướng giáo dục. Vì thế, trong một ý nghĩa nào đó có thể xem người ít được (hoặc không được) giáo dục về ý thức pháp luật cũng là người "đứng ngoài chính trị" với ý nghĩa là người thiếu hiểu biết, dễ bị phỉnh nịnh và lừa dối về chính trị. Thực tế cho thấy, ở đâu và bao giờ giáo dục pháp luật bị lãng quên hoặc xem nhẹ thì cũng đồng nghĩa với việc quyết sách chính trị có thể không đến được với dân, hoặc nếu có thể được thì cũng dễ bị xuyên tạc, lợi dụng. Vì thế, giáo dục pháp luật không đơn thuần chỉ hướng tới những mục đích của

chính mình, mà hơn thế nhằm thể hiện và thực thi những mục đích chính trị của nhà nước.

Thực tiễn đổi mới trong những năm gần đây ở nước ta đã cho thấy rõ vai trò của ổn định chính trị đối với sự phát triển. Thực chất của ổn định chính trị là vai trò lãnh đạo của Đảng được tăng cường, quyền làm chủ của nhân dân được đảm bảo và phát huy, nhà nước quản lí xã hội có hiệu lực, hiệu quả. Với quan niệm như vậy, ổn định chính trị trước tiên, là sản phẩm của một xã hội có trật tự, kỉ cương mà trong đó, ý thức pháp luật (và đi liền với nó là ý thức chính trị) của các chủ thể ít nhất cũng đạt tới yêu cầu của sự tuân thủ pháp luật một cách tự giác.

Việc giáo dục ý thức pháp luật sẽ giúp cho mọi công dân nói chung và các chức sắc, tín đồ tôn giáo nói riêng hiểu được rằng:

- *Tự do tín ngưỡng, tôn giáo phải được xác lập và thực hiện bằng pháp luật.* Có thể nói, sự điều chỉnh bằng pháp luật mang lại giá trị xã hội - pháp lí cho sự tồn tại, phát triển của các quan hệ trong lĩnh vực tín ngưỡng tôn giáo. Do chưa hiểu biết đầy đủ về pháp luật nên một số người chỉ thấy trong đó những "ngăn cấm, chế tài và nỗi sợ hãi" mà không thấy được mục đích của pháp luật tiến bộ là nhằm đảm bảo sự tự do chân chính của công dân. Pháp luật là chuẩn mực khách quan, là đại lượng mang tính phổ biến có thể đảm bảo công bằng xã hội: "*Pháp luật là kinh thánh tự do của nhân dân*" (Các Mác). Pháp luật không hạn chế các sinh hoạt bình thường, thuần tuý tôn giáo, tín ngưỡng; mà là cơ sở quan trọng nhất đảm bảo cho các sinh hoạt đó phù hợp với lợi ích của dân tộc và bảo vệ sự trong sáng của tôn giáo mà các tín đồ tin theo. Quản lí xã hội là chức năng, nhiệm vụ của Nhà nước; Nhà nước không can thiệp vào công việc tín ngưỡng nội bộ của các tôn giáo, nhưng các tổ chức tôn giáo phải báo cáo, đăng kí hoạt động và được Nhà nước chấp nhận. Mọi cá nhân và tổ chức hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo phải tuân thủ Hiến pháp và Pháp luật, có nghĩa vụ bảo vệ lợi ích của Tổ quốc Việt Nam Xã hội Chủ nghĩa, gìn giữ độc lập dân tộc và chủ quyền quốc gia. Nhà nước Việt Nam chỉ quan tâm đến phẩm chất công dân của những người lãnh đạo tôn giáo, không can thiệp vào trình độ tôn giáo của người đó. Khái quát hóa là nhà nước chỉ can thiệp vào những vấn đề pháp luật và chính trị, chứ không can thiệp vào các vấn đề tôn giáo tín ngưỡng thuần tuý của các chức sắc, tín đồ tôn giáo.

- *Là công cụ điều chỉnh mối quan hệ giữa nhà nước và cá nhân, pháp luật vừa có khả năng bảo vệ quyền con người vừa có khả năng hạn chế một số quyền của họ:* Việc hạn chế đó là một hiện tượng có thể bắt gặp trong thực tế lập hiến và lập pháp của nhiều nước trên thế giới vì sự cần thiết kết hợp giữa lợi ích công và lợi ích riêng; giữa việc tự do tín ngưỡng, tôn giáo với việc bảo vệ chế độ, bảo đảm an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội, sức khỏe và đạo đức của công dân. Trong mối quan hệ với quyền lực công, cá nhân đôi khi phải hi sinh một số lợi ích của mình để ưu tiên cho việc thực hiện các nhiệm vụ của Nhà nước, chẳng hạn như việc bảo vệ chế độ, hiến pháp, bảo vệ an ninh, quốc phòng.

- *Việc giáo dục ý thức pháp luật cũng chỉ rõ bản chất mối quan hệ giữa dân chủ và nhân quyền.* Những hoạt động nhân danh nhân quyền của các thế lực thù địch trong thời gian qua nhằm kích động,

xuyên tạc vấn đề dân chủ và tôn giáo để gây mất ổn định chính trị thực ra cũng chỉ là những con bài và luận điệu quá cũ. Bản thân họ đã cố tình không hiểu hoặc không hiểu những nội dung có tính phổ biến về Quyền con người là: Quyền con người phụ thuộc vào trạng thái phát triển kinh tế và văn hóa, "quyền không bao giờ có thể cao hơn chế độ kinh tế và sự phát triển văn hóa do chế độ kinh tế đó quyết định". Ở một trình độ phát triển nhất định về kinh tế, xã hội việc thực hiện quyền con người tốt hay xấu, rộng hay hẹp còn phụ thuộc vào các yếu tố như bản chất chế độ xã hội, vai trò của nhà nước và các thể chế chính trị, văn hóa dân chủ và văn hóa chính trị của cá nhân và cộng đồng. Quyền con người, một mặt nó là kết tinh giá trị nhân văn của nhân loại; mặt khác nó là sản phẩm mang tính lịch sử, nó gắn liền với truyền thống văn hóa, hoàn cảnh địa lí, chế độ chính trị và trình độ phát triển kinh tế của mỗi quốc gia, mỗi dân tộc. Nhân quyền có tính phổ quát trên thế giới về những quyền cơ bản nhất, nhưng ở các nước lại có sự khác biệt về chế độ chính trị, trình độ phát triển, lịch sử văn hóa... nên vẫn có sự khác biệt về quan điểm tiếp cận và cách vận dụng cho phù hợp với thực tiễn của đất nước đó. Tại Hội thảo "Bảo vệ và phát triển quyền con người, bản chất của chế độ ta", nguyên Tổng Bí thư Lê Khả Phiêu đã chỉ rõ: "*Chúng ta cần tiếp nhận có chọn lọc những gía trị chung của nhân loại trên cơ sở những điều kiện chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội của đất nước; ngăn ngừa những kẻ xấu lợi dụng nhân quyền, dân chủ để can thiệp vào công việc nội bộ, vào chủ quyền quốc gia... Bảo đảm quyền con người phải dựa trên cơ sở phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội; giáo dục lòng nhân ái và chăm lo cho thế hệ mai sau, hoàn thiện nhân cách làm người*"[11].

- *Khi cá nhân được hưởng thụ quyền, thì đồng thời cá nhân cũng phải có trách nhiệm làm đầy đủ nghĩa vụ của mình đối với nhà nước và xã hội:* "*Không có quyền lợi nào mà không có nghĩa vụ, không có nghĩa vụ nào mà không có quyền lợi*"[12]. Sinh thời khi bàn về vấn đề Dân tộc và Đạo đức công dân, Chủ tịch Hồ Chí Minh cũng đã khẳng định: "*Đảng Cộng sản Việt Nam chẳng những không tiêu diệt tôn giáo mà còn bảo hộ tôn giáo...*", tuy vậy, "*Nước ta là dân chủ; nghĩa là nước nhà do nhân dân làm chủ. Nhân dân có quyền lợi làm chủ thì phải có nghĩa vụ làm tròn bổn phận công dân, giữ đúng đạo đức công dân,* tức là*:* "*Tuân theo pháp luật Nhà nước... Giữ gìn trật tự chung... Bảo vệ tài sản công cộng, bảo vệ Tổ quốc...*". Đối với một số ít người chỉ "*... muốn hưởng quyền lợi mà không muốn làm nghĩa vụ. Thậm chí có những người phá hoại pháp luật...*" thì cần phải giáo dục Đạo đức công dân để mọi người hiểu rõ: "*... Lợi ích chung của nước nhà và lợi ích riêng của người dân là nhất trí; quyền lợi của công dân và nghĩa vụ của công dân là nhất trí; đã là người chủ nước nhà thì phải phụ trách đối với Tổ quốc...* ". Đối với "*... những kẻ ngoan cố không chịu sửa đổi thì chính quyền phải dùng phép luật. Phép luật là phép luật của nhân dân, dùng để ngăn cản những hành động có hại cho nhân dân, để bảo vệ lợi ích chung của đa số nhân dân*"[13].

- *Cần khẳng định rằng,* bản chất của nhà nước Xã hội Chủ nghĩa là nhà nước theo thể chế thế tục (laicité), không cần

11. Học viện CTQG Hồ Chí Minh, *Giáo trình lí luận về quyền con người,* Hà Nội, 2002. tr. 250-272-274.
12. *C.Mác-Ph.Ăngghen toàn tập*. Nxb. CTQG, Hà Nội, 1994, tập 16, tr. 25.
13. Đạo đức công dân, ngày 15-01-1955. *Hồ Chí Minh toàn tập,* Nxb. CTQG, Hà Nội, 1995, tập 7, tr. 452-453.

thiết dựa vào một tôn giáo nào làm quốc giáo hay thoả hiệp với một tôn giáo nào trong việc trị nước. Dưới chế độ XHCN mọi công dân, không phân biệt tôn giáo, đều bình đẳng trước pháp luật; mọi tôn giáo đều được đối xử bình đẳng như nhau và được tự do hoạt động trong khuôn khổ pháp luật. Các tôn giáo ở Việt Nam được tự do hoạt động trong khuôn khổ của Hiến pháp và pháp luật của Nhà nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam. Nhà nước Việt Nam chỉ quan tâm đến những vấn đề pháp luật và chính trị, chứ không can thiệp vào vấn đề tín ngưỡng, tôn giáo thuần tuý; chỉ quan tâm đến tư cách phẩm chất, tư cách công dân của những người lãnh đạo tôn giáo, chứ không can thiệp vào trình độ tôn giáo của người đó. Nhà nước Việt Nam xử lí bằng pháp luật đối với bất kì một công dân Việt Nam nào vi phạm pháp luật, bất kể người đó theo hay không theo một tôn giáo nào[14].

Quan điểm trước sau như một của Đảng ta khi giải quyết vấn đề tôn giáo là: Đoàn kết các dân tộc, các tôn giáo là một bộ phận quan trọng của khối đại đoàn kết toàn dân tộc... lấy mục tiêu giữ vững độc lập, thống nhất của Tổ quốc, vì dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh làm điểm tương đồng; tôn trọng những ý kiến khác nhau không trái với lợi ích chung; xóa bỏ mặc cảm, định kiến, phân biệt đối xử về qúa khứ, giai cấp, thành phần; xây dựng tinh thần cởi mở, tin cậy lẫn nhau hướng tới tương lai[15]. Dân chủ thuộc về bản chất của chủ nghĩa xã hội và đó là dân chủ của quảng đại quần chúng nhân dân. Nó hoàn toàn đối lập với loại dân chủ cực đoan của một bộ phận nhỏ những phần tử ngộ nhận, cố chấp và cố ý phá hoại sự nghiệp đoàn kết, hòa hợp dân tộc. Những hoạt động đó không chỉ dừng lại trong phạm vi tôn giáo, tín ngưỡng mà còn dễ trở thành vấn đề chính trị và pháp luật; nó không chỉ có hại cho việc sinh hoạt tôn giáo, tín ngưỡng; mà gây ảnh hưởng không tốt đến sự đoàn kết nhân tâm, ổn định chính trị - xã hội và ý thức hệ của tín đồ các tôn giáo. Do vậy, cần quan tâm việc hướng dẫn các chức sắc, tín đồ tôn giáo nắm vững các nội quy, quy định, các yêu cầu chuyên môn cần thiết của Giáo hội và các chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước - đặc biệt là các chính sách, chủ trương, các văn bản pháp luật của Đảng, Nhà nước liên quan đến lĩnh vực tín ngưỡng tôn giáo. Trên cơ sở đó từng bước xóa bỏ dần mặc cảm không đúng đắn của một bộ phận chức sắc, tín đồ tôn giáo còn có những ngộ nhận và làm cho họ thực sự hiểu chính sách tôn giáo của Đảng và Nhà nước.

3. Thực tế ở Tây Nguyên và một số địa bàn ở các tỉnh Miền Trung cho thấy công tác giáo dục ý thức pháp luật thời gian qua, bên cạnh những mặt ưu điểm, thì vẫn còn nhiều khó khăn, bất cập. Do vậy để tăng cường hiệu quả giáo dục pháp luật cho nhân dân nói chung và các chức sắc, tín đồ tôn giáo nói riêng, trước mắt, nên tập trung vào những nội dung cấp bách sau đây:

*3.1. Các cơ quan quản lí nhà nước cần kịp thời phối hợp với các Giáo hội xây dựng một chương trình tu học, huấn luyện thống nhất; đồng thời phải có trách nhiệm định hướng việc tuyên truyền, giảng dạy các chương trình đó cho phù hợp với mục tiêu chung.*

Thực tế sinh hoạt tôn giáo thời gian qua cho thấy, mặc dầu nhà nước ta đã

14. Lê Quang Vịnh. *Chính sách tôn giáo của Nhà nước Cộng hòa XHCN Việt Nam*, *Bản tin Tôn giáo,* số 5/2001, tr 6-82.

15. Đảng Cộng sản Việt Nam. *Văn kiện Hội nghị lần thứ VII BCHTW khoá IX,* Nxb. CTQG, Hà Nội, 2003, tr. 6-82.

cho phép những hội đoàn tôn giáo được phép tổ chức tu học, sinh hoạt trong phạm vi Giáo hội, nhưng việc bổ sung hoàn thiện các quy định về chương trình tu học, huấn luyện cho các đoàn sinh vẫn còn nhiều vấn đề bất cập. Chẳng hạn như vẫn còn tình trạng có một số nơi vẫn sử dụng nội dung chương trình, huấn luyện đã được xây dựng từ rất lâu không còn phù hợp với hoàn cảnh xã hội mới. Vẫn còn những hạn chế về mặt khoa học trong các bài giảng liên quan đến vấn đề tâm lí lứa tuổi, y học, dược học, gia đình và giới, dân tộc học, kinh tế học, giáo dục học; vấn đề cơ cấu và tổ chức hội đoàn, vấn đề lịch sử các tôn giáo cận hiện đại.

Do vậy, với trách nhiệm của mình, các Giáo hội cần phải gấp rút việc xây dựng một chương trình tu học, huấn luyện thống nhất và phải có trách nhiệm quản lí, định hướng việc tuyên truyền, giảng dạy các chương trình đó cho phù hợp với mục tiêu phát triển chung của đất nước. Nội dung giáo dục đó không chỉ dừng ở việc giáo dục giáo lí tôn giáo; mà còn phải chú ý đến vai trò, trách nhiệm của công dân đối với Tổ quốc, chế độ; đặc biệt lưu ý đến việc tuân thủ "hiến pháp, pháp luật do Nhà nước quy định"[16] và các chuẩn mực giá trị đạo đức, pháp quyền khác. Nội dung chương trình đó cũng cần phải "*chọn lọc những cái hợp lí, loại bỏ cái lỗi thời, tiếp biến một cách sáng suốt những yếu tố mới nảy sinh trong đời sống tôn giáo, đồng thời phát triển những yếu tố tôn giáo truyền thống lành mạnh*"[17].

*3.2. Thường xuyên giáo dục cho các chức sắc, tín đồ tôn giáo ý thức pháp luật, trách nhiệm công dân nhằm định hướng hành vi tôn trọng pháp luật và thực hiện pháp luật một cách nghiêm minh; nâng cao ý thức tự giác trong việc đấu tranh với những nhận thức và việc làm sai trái, phê phán và bác bỏ các quan điểm cơ hội phản động.* Phải tăng cường các hoạt động thông tin và giáo dục pháp luật nhằm tác động, định hướng hành vi của các chức sắc, tín đồ trong hoạt động tuân thủ, thi hành và áp dụng pháp luật. Phải giáo dục cho các tín đồ tôn giáo thấy rằng giữa đạo đức và pháp luật có mối quan hệ rất mật thiết: Pháp luật là thứ đạo đức tối thiểu và đạo đức chính là pháp luật tối đa - nói cách khác, người tôn trọng và tuân thủ pháp luật nghiêm chỉnh là người có đạo đức. Nội dung giáo dục này không chỉ dành cho đối tượng tín đồ tôn giáo đang học tập trong các nhà trường mà phải được phản ánh cả trong nội dung tu học của các tôn giáo. Những nội dung giáo dục nói trên phải được thực hiện thông qua những hình thức và phương pháp giáo dục có hiệu quả, phải được quán triệt trong cả ba môi trường gia đình, nhà trường và xã hội - trong đó môi trường gia đình và nhà trường chiếm vị trí đặc biệt quan trọng.

+ Đối với xã hội cần xây dựng cho được môi trường xã hội lành mạnh. Tập trung giải quyết các vấn đề có tính cấp bách như: Thiết lập trật tự kỉ cương xã hội, xây dựng nếp sống và làm việc theo pháp luật; chống văn hóa độc hại và tệ nạn xã hội[18].

+ Cùng với việc giáo dục thông qua môi trường gia đình, việc giáo dục đạo đức thông qua môi trường nhà trường và xã hội cũng góp phần đào tạo cho đất nước một thế hệ trẻ có phẩm chất đạo đức tốt, có trình độ năng lực chuyên môn cao, có bản lĩnh chính trị vững vàng. Tuy vậy, vấn đề đặt ra là hiệu quả của công tác

16. Đặng Nghiêm Vạn. Sđd., tr. 337.
17. Đặng Nghiêm Vạn. Sđd., tr. 320.
18. Ban Dân vận Trung ương. *Đảng Cộng sản Việt Nam với công tác vận động thanh niên trong thời kì đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước,* Nxb. CTQG, Hà Nội, 2001, tr. 54.

giáo dục này trong thời gian qua cũng còn nhiều vấn đề bất cập và hạn chế. Đó là việc bổ sung, cập nhật các chủ trương đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước chưa được kịp thời và các giá trị về đạo đức truyền thống của dân tộc, tôn giáo chưa được đề cập hoặc đề cập một cách rời rạc. Một số nội dung về tôn giáo, dân tộc và chính sách của Đảng, Nhà nước về tôn giáo, dân tộc chưa được chú trọng. Có thể nói rằng, muốn giải quyết vấn đề tôn giáo dưới góc độ văn hóa, thì: "*Giáo dục đóng một vai trò quan trọng*"[19]. Rất nhiều ý kiến các nhà khoa học và các nhà nghiên cứu tôn giáo đề nghị cần đưa những tri thức *tôn giáo học* vào giảng dạy trong các trường học thông qua các bộ môn khoa học xã hội nhân văn, nhằm làm cho các em học sinh hiểu được đại thể tôn giáo là gì và chính sách của Đảng, Nhà nước đối với vấn đề tôn giáo, tư tưởng Hồ Chí Minh về tôn giáo và giải quyết vấn đề tôn giáo. Cần giảng dạy tri thức tôn giáo như một bộ môn trong các ngành học ở cấp đại học, cần lưu hành những cuốn sách phổ thông, dễ hiểu giới thiệu về các vấn đề tôn giáo và thái độ của Đảng, Nhà nước ta đối với vấn đề tôn giáo nói chung và các tôn giáo cụ thể nói riêng[20].

*3.3. Đổi mới để nâng cao chất lượng dạy và học pháp luật trong các nhà trường*; *phát huy hiệu quả của các loại hình giáo dục pháp luật khác tuỳ thuộc vào đặc điểm, nhu cầu của từng địa phương trong vùng:* Trước tiên, cần phải thực hiện nghiên túc các quy định của Chính phủ, Bộ Giáo dục - đào tạo về việc coi giáo dục pháp luật là môn học chính khóa. Cần cân đối một cách thích hợp giữa lí thuyết với thực hành, chú ý đến những nội dung gần gũi, thiết thực với người học như quyền và nghĩa vụ công dân, bản chất của vấn đề dân chủ, nhân quyền và tự do tín ngưỡng, tôn giáo… Cần khai thác tối đa công dụng của các phương tiện thông tin đại chúng như đài phát thanh, truyền hình, báo viết; ưu tiên cho những vấn đề có liên quan tới những nhu cầu, bức xúc của nhân dân trong địa phương như dân tộc, tôn giáo. Cần phát huy tối đa vai trò chủ chốt của đội ngũ trưởng thôn, trưởng bản, già làng trong việc tham gia và vận động các thành viên trong cộng đồng tham gia vào hoạt động tuyên truyền, phổ biến pháp luật, đường lối và chính sách tôn giáo của Đảng. Các cơ quan tư pháp ở địa phương phải thực sự phát huy vai trò của mình trong hoạt động giáo dục pháp luật.

*3.4. Đẩy mạnh việc tuyên truyền giáo dục và quan tâm việc hướng dẫn các chức sắc, tín đồ tôn giáo nắm vững các nội quy, quy định, các yêu cầu chuyên môn cần thiết của Giáo hội và các chủ chương, chính sách của Đảng, Nhà nước về vấn đề tôn giáo.* Từng bước xoá bỏ dần mặc cảm không đúng đắn của một bộ phận chức sắc, tín đồ tôn giáo, phải làm cho họ thực sự hiểu chính sách tôn giáo của Đảng và Nhà nước và chính họ là người bảo vệ sự trong sáng của tôn giáo mà họ tin theo.

*3.5. Tăng cường nhận thức một cách thống nhất, sâu rộng trong toàn bộ hệ thống chính trị các cấp về vai trò của giáo dục pháp luật đối với nhân dân nói chung và các chức sắc, tín đồ tôn giáo nói riêng.* Đồng thời cần có sự kết hợp của một số ngành, cơ quan có liên quan như Giáo dục, Tư pháp, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các Giáo hội… để xác định một nội dung giáo dục; cơ chế kiểm tra, đánh giá, tổng kết các hoạt động nâng cao nhận thức về tuyên truyền và giáo dục ý thức pháp luật./.

19. Đặng Nghiêm Vạn. Sđd., tr. 344.
20. Đặng Nghiêm Vạn. Sđd., tr. 344.